

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: .../BC-...(1) ngày .../.../... của ...(2))

STT	Cơ quan/đơn vị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ vi phạm				Số đối tượng bị xử phạt			Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính									
		Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ chuyên truy cứu trách nhiệm hình sự	Số vụ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến để xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên	Tổ chức	Cá nhân			Số quyết định đã thi hành	Số quyết định chưa thi hành xong	Số quyết định hoãn, miễn, giảm	Số quyết định bị cưỡng chế thi hành	Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện	Tổng số tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính (đồng)				
							Dưới 18 tuổi	Từ đủ 18 tuổi trở lên							Đối tượng khác bị xử phạt như cá nhân (hộ gia đình, cộng đồng dân cư,...)	Số tiền phạt thu được	Số tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt tiền	Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu	Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Tổng cộng:																		

Giải thích biểu mẫu số 01:

(*) Biểu mẫu này dùng để tổng hợp số liệu báo cáo về xử phạt vi phạm hành chính.

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập báo cáo.

* Cột (2) Ghi tên của từng cơ quan/đơn vị đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong kỳ báo cáo:

- Báo cáo của UBND cấp tỉnh: Ghi cụ thể tên của các UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh, tên của UBND cấp tỉnh và tên của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo;

- Báo cáo của UBND cấp huyện: Ghi cụ thể tên của các UBND cấp xã trên địa bàn huyện và tên của UBND cấp huyện đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo;

- Báo cáo của UBND cấp xã: Ghi cụ thể tên của UBND cấp xã đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo;

- Báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước: Ghi cụ thể tên của cơ quan/đơn vị trực thuộc có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo.

- Báo cáo của các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc (cơ quan ở cấp tỉnh): Ghi cụ thể tên của các cơ quan/đơn vị trực thuộc có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo;

- Báo cáo của các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc (cơ quan ở cấp huyện): Ghi cụ thể tên của các cơ quan/đơn vị trực thuộc có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, đơn vị hành chính tương đương và ở cấp xã (nếu có) đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo;

- Báo cáo của các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc (cơ quan ở cấp xã (nếu có)): Ghi cụ thể tên cơ quan/đơn vị đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo.

* Cột (17): Ghi tổng số tiền phạt vi phạm hành chính thực tế thu được, tính đến thời điểm báo cáo.

* Cột (20): Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính, ví dụ: Số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 28, Điều 37 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản tiền tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quy định tại khoản 1 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính...

Biểu mẫu số 02 (*)

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-....(1) ngày/..../.... của(2))

STT	Biện pháp xử lý hành chính	Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị	Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính	Tổng số người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình	Tổng số người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế giáo dục dựa vào cộng đồng	Tình hình tổ chức thi hành quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính					Tổng số đối tượng được miễn chấp hành thời gian còn lại
						Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được miễn chấp hành quyết định	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Giáo dục tại xã, phường, thị trấn				Không áp dụng			Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	
2	Đưa vào trường giáo dưỡng			Không áp dụng							
3	Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc			Không áp dụng	Không áp dụng						
4	Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc			Không áp dụng	Không áp dụng						

Giải thích biểu mẫu số 02:

(*) Biểu mẫu này dùng để tổng hợp số liệu báo cáo về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập báo cáo.

Cột (5) Chỉ áp dụng đối với biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Cột (6) Chỉ áp dụng đối với biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng.

Cột (9), (10), (11) Chỉ áp dụng đối với các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Báo cáo của UBND cấp tỉnh: Ghi đầy đủ số liệu (từ cột (3) đến cột (12)) đối với tất cả các biện pháp xử lý hành chính đã thực hiện trong kỳ báo cáo trên địa bàn;
- Báo cáo của UBND cấp huyện: Ghi đầy đủ số liệu đối với tất cả các biện pháp xử lý hành chính đã thực hiện trong kỳ báo cáo trên địa bàn;
- Báo cáo của UBND cấp xã: Ghi đầy đủ số liệu đối với biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đã thực hiện trong kỳ báo cáo trên địa bàn;
- Báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Ghi đầy đủ số liệu đối với biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thực hiện trong kỳ báo cáo trên phạm vi toàn quốc;
- Báo cáo của Bộ Công an: Ghi đầy đủ số liệu đối với các biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào trường giáo dưỡng và đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đã thực hiện trong kỳ báo cáo trên phạm vi toàn quốc;
- Báo cáo của Tòa án nhân dân tối cao: Ghi đầy đủ số liệu đối với các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp thay thế giáo dục dựa vào cộng đồng đã thực hiện trong kỳ báo cáo trên phạm vi toàn quốc.